

UBND HUYỆN NINH GIANG
TT Y TẾ- PHÒNG GDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: 125/KHLN-TTYT-PGDĐT

Ninh Giang, ngày 19 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH LIÊN NGÀNH
Thực hiện công tác Y tế trường học giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ Kế hoạch 827/LN-SYT-SGDĐT ngày 22/3/2021 của Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện công tác Y tế trường học giai đoạn 2021-2025;

Trung tâm Y tế phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch liên ngành thực hiện công tác Y tế trường học giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường giáo dục, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh (sau đây gọi chung là học sinh) trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Ninh Giang (sau đây gọi chung là các cơ sở giáo dục); bảo đảm cho tất cả học sinh trên địa bàn huyện được phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và trí tuệ và hành vi lối sống; góp phần giảm tỉ lệ mắc bệnh, kiểm soát và hạn chế một số yếu tố nguy cơ phát sinh và gia tăng của các bệnh truyền nhiễm; phát hiện sớm các bệnh, tật học đường phổ biến hiện nay nhằm nâng cao sức khỏe để học sinh học tập, rèn luyện.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về công tác y tế trường học, tăng cường sự phối hợp liên ngành Y tế và Giáo dục trong việc thực hiện công tác y tế trường học (viết tắt là YTTH).

2.2. Truyền thông, giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức và sự tham gia có hiệu quả của học sinh, cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế, ngành giáo dục, cha mẹ học sinh trong giáo dục, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe học sinh. Truyền thông về trách nhiệm và quyền lợi của học sinh đối với việc tham gia bảo hiểm y tế (BHYT).

2.3. Đẩy mạnh công tác giáo dục, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe học sinh; triển khai có hiệu quả các chương trình y tế trong các cơ sở giáo dục, tập trung ưu tiên công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, an toàn thực phẩm, các bệnh thường gặp ở lứa tuổi học sinh. Giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, kỹ năng phòng chống xâm hại trẻ em.

2.4. Nâng cao chất lượng kiểm tra khám sức khỏe cho học sinh đầu năm học, phân loại và quản lý sức khỏe cho học sinh theo quy định.

2.5. Củng cố và nhân rộng mô hình điểm liên quan đến công tác chăm sóc sức khỏe học sinh như: Phòng chống các bệnh mắt học đường, nha học đường, tăng cường các điều kiện đảm bảo an toàn cho học sinh. Đẩy mạnh hoạt động phòng chống tai nạn thương tích học đường, xây dựng trường học an toàn đặc biệt là phòng tai nạn đuối nước, giao thông, cháy nổ...

2.6. Củng cố và đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác YTTH các cấp, đảm bảo mỗi cơ sở giáo dục có 1 cán bộ y tế đủ năng lực để thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe học sinh hoặc ký hợp đồng với Trạm Y tế xã, thị trấn (sau đây gọi tắt là Trạm Y tế tuyến xã), Trung tâm y tế huyện, hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên để chăm sóc sức khỏe học sinh.

2.7. Quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng các cơ sở giáo dục theo chuẩn: Phòng học, các phòng chức năng, bàn ghế, bảng, đồ dùng trang thiết bị dạy và học; đảm bảo vệ sinh môi trường trong trường học; hệ thống cung cấp nước sạch và nhà vệ sinh đạt chuẩn theo quy định của Bộ Y tế và Bộ GDĐT.

2.8. Tổ chức và đảm bảo công tác y tế cho các kì thi.

2.9. Tổ chức các hoạt động điều tra, đánh giá công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh trường học, các công trình vệ sinh, công trình nước sạch, đo các yếu tố môi trường như: Vi khí hậu, ánh sáng, tiếng ồn, bàn ghế, bảng, phòng học....trong trường học trên địa bàn toàn huyện; Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá điều kiện vệ sinh trường học, tình hình sức khỏe học sinh và việc thực hiện công tác YTTH ở các cấp.

II. NỘI DUNG, CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các nội dung hoạt động

1.1. Tham mưu với UBND huyện kiện toàn Ban chỉ đạo công tác YTTH. Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai phù hợp với tình hình thực tế. Hướng dẫn các nhà trường kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai các nội dung, nhiệm vụ công tác YTTH.

1.2. Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn và phổ biến văn bản qui định, qui chế trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe học sinh, sinh viên cho đội ngũ cán bộ YTTH (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục & Đào tạo quy định về công tác y tế trường học).

1.3. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh với các nội dung cơ bản về chăm sóc sức khỏe; phòng chống dịch bệnh và nâng cao sức khỏe bao gồm: Giáo dục vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, dinh dưỡng và an toàn thực phẩm...; phòng chống các yếu tố nguy cơ của bệnh không lây nhiễm như phòng chống tật khúc xạ, cong vẹo cột sống, các bệnh về răng miệng...Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày nước thế giới (22/3); tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường; Ngày toàn dân hiến máu nhân đạo (7/4); Ngày thế giới không thuốc lá (31/5); Ngày môi trường thế giới (5/6); Ngày vệ sinh yêu nước

(2/7); Ngày thế giới phòng, chống HIV/AIDS (1/12); Tháng hành động vì trẻ em (từ 1-30/6); Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm (15/4-15/5) và các sự kiện, hoạt động khác liên quan đến công tác truyền thông chăm sóc sức khỏe học sinh.

1.4. Duy trì giám sát số, tình hình sức khỏe học sinh hàng ngày tại trường, thông tin báo cáo kịp thời theo qui định khi xảy ra dịch bệnh hoặc sự việc bất thường liên quan đến sức khỏe học sinh. Tiếp tục giám sát chặt chẽ công tác vệ sinh môi trường chú trọng việc xây dựng, sử dụng và bảo quản các công trình cấp nước và công trình vệ sinh trường học; kiểm soát việc bảo quản, thu gom và xử lý chất thải, hóa chất độc hại nguy hiểm trong nhà trường; kiểm tra, rà soát hệ thống chiếu sáng trong lớp học, các qui định về tiêu chuẩn bàn, ghế, bảng... để cải tạo, nâng cấp, sửa chữa. Tổ chức điều tra yếu tố vệ sinh trường học tại các cơ sở giáo dục.

1.5. Triển khai nội dung chăm sóc sức khỏe cho học sinh: khám, kiểm tra sức khỏe đầu năm học, sơ cấp cứu ban đầu, phối hợp với gia đình để khám quản lý điều trị các bệnh mãn tính cho học sinh. Tổ chức đảm bảo công tác y tế phục vụ các kì thi trong năm. Củng cố và nhân rộng mô hình điểm về phòng chống các bệnh mắt học đường, nha học đường, rối loạn sức khỏe tâm thần học đường... Đẩy mạnh hoạt động phòng chống tai nạn thương tích học đường, đặc biệt là phòng tai nạn đuối nước. Đảm bảo cung ứng sử dụng thuốc đúng qui chế. Rà soát trang thiết bị dụng cụ y tế, bổ sung sửa chữa kịp thời để đảm bảo công tác chuyên môn.

1.6. Hướng dẫn tổ chức bữa ăn học đường đảm bảo dinh dưỡng hợp lí, đa dạng thực phẩm, phù hợp với đối tượng và lứa tuổi; tổ chức triển khai các hoạt động của Chương trình Sữa học đường, chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học cho trẻ em, học sinh uống sữa đạt chất lượng; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và chính quyền địa phương trong việc giáo dục, hướng dẫn học sinh thực hiện các qui định về an toàn thực phẩm; triển khai các hoạt động kiểm soát các bệnh liên quan đến dinh dưỡng... và các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh.

1.7. Tăng cường tuyên truyền tính nhân văn và lợi ích của công tác bảo hiểm y tế cho đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh, cha mẹ và người giám hộ, nêu rõ việc tham gia BHYT học sinh sẽ được trích kinh phí để chăm sóc sức khỏe ngay tại trường học. Phối hợp với BHXH huyện thực hiện tốt BHYT học sinh, sử dụng có hiệu quả nguồn lực trích từ quỹ khám chữa bệnh BHYT cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh tại trường học. Sử dụng hiệu quả kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ theo hướng dẫn tại Công văn số 1464/SGDĐT-GDMN ngày 31/10/2016 của Sở GD&ĐT.

1.8. Tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát, đánh giá điều kiện vệ sinh trường học, tình hình sức khỏe học sinh, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong trường học: bếp ăn bán trú, cơ sở cung cấp suất ăn cho học sinh, các hàng, quán bán thực phẩm khu vực xung quanh trường học và kết quả thực hiện công tác YTTH.

1.9. Bố trí kinh phí hàng năm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ mục tiêu YTTH, tranh thủ sự hỗ trợ của các cá nhân, tổ chức, các chương trình dự án và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Chỉ tiêu

2.1. Phần đầu 100% trường học có phòng y tế riêng, bảo đảm diện tích được trang bị đầy đủ trang thiết bị, vật tư y tế và cơ sở thuốc thiết yếu đảm bảo công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh; 100% các trường bố trí cán bộ làm công tác YTTH hoặc kí hợp đồng với Trạm Y tế xã, thị trấn (sau đây gọi tắt là Trạm Y tế xã), Trung tâm y tế huyện hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên để chăm sóc sức khỏe học sinh, theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016.

2.2. 100% các trường học và cơ sở giáo dục đảm bảo các điều kiện vệ sinh môi trường, cung cấp đủ nước sạch cho sinh hoạt và ăn uống; có nhà vệ sinh đảm bảo vệ sinh, an toàn, thân thiện và sử dụng tốt; duy trì kiểm tra các điều kiện vệ sinh tại các đơn vị.

2.3. 100% các trường tổ chức ăn bán trú, nội trú (có bếp ăn tập thể, căng tin) đảm bảo các điều kiện an toàn thực phẩm theo qui định. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong các cơ sở giáo dục.

2.4. 100% trường mầm non, phổ thông tổ chức kiểm tra, khám sức khỏe theo chuyên khoa cho học sinh ít nhất 01 lần/ năm. 100% các trường hợp mắc bệnh được thông báo kịp thời cho gia đình để phối hợp chuyển tuyến và theo dõi điều trị.

2.5. 100% các trường học tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh; 100% các trường triển khai mô hình điểm về truyền thông nâng cao sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong trường học, từng bước giảm tỉ lệ mắc tật khúc xạ, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, giun sán, các bệnh liên quan đến dinh dưỡng... và các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh. 100% các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông tổ chức truyền thông giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống HIV/AIDS cho học sinh.

2.6. 100% các cơ sở giáo dục thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh theo qui định, không để xảy ra dịch bệnh lớn tại đơn vị.

2.7. Phần đầu đạt tỉ lệ 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế, được thanh toán kinh phí từ quỹ khám chữa bệnh BHYT cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

2.8. 100% trường học tự đánh giá công tác y tế trường học, phần đầu 100% các cơ sở giáo dục được kiểm tra công tác YTTH (1 lần/năm).

3. Các giải pháp chủ yếu

3.1. Trung tâm Y tế, Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình phòng, chống bệnh tật học đường và tăng cường đội ngũ nhân viên YTTH tại các cơ sở giáo dục theo phê duyệt của UBND tỉnh, đảm bảo mỗi trường học có 01 cán bộ y tế làm công tác YTTH hoặc kí hợp đồng với Trạm Y tế xã, thị trấn (sau đây gọi tắt là Trạm Y tế xã), Trung tâm y tế huyện hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên để chăm sóc sức khỏe học sinh.

3.2. Tăng cường truyền thông, giáo dục sức khỏe: Tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe theo hướng nâng cao sức khỏe trong trường học. Từng bước huy động sự chủ động tham gia của học sinh, cha mẹ học sinh trong giáo dục, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh.

3.3. Đẩy mạnh hoạt động chăm sóc sức khỏe học sinh:

- Triển khai thực hiện công tác quản lí sức khỏe học sinh, đảm bảo quản lí sức khỏe định kì, phát hiện, can thiệp kịp thời các vấn đề sức khỏe của học sinh, trong các cơ sở giáo dục. Từng bước thực hiện xây dựng các nội dung của trường học nâng cao sức khỏe.

- Tất cả cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong các cơ sở giáo dục được trang bị kiến thức hiểu biết về phòng chống dịch bệnh, phòng chống tác hại của thuốc lá.

- Phối hợp thực hiện đo, kiểm tra các yếu tố môi trường như: Vi khí hậu, ánh sáng, tiếng ồn, qui cách bàn ghế, bảng, phòng học....trong trường học trên địa bàn huyện để đảm bảo vệ sinh môi trường học tập cho học sinh theo qui định của Bộ Y tế.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh trường học, các công trình vệ sinh, công trình nước sạch, thực hiện kịp thời công tác phòng, chống dịch, bệnh; triển khai có hiệu quả các chương trình y tế, phòng chống các bệnh thường gặp trong các cơ sở giáo dục như: phòng chống tật khúc xạ, bệnh cong vẹo cột sống, bệnh về răng miệng; bệnh giun, sán cho học sinh đặc biệt là đối với trẻ mầm non và học sinh tiểu học; tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên; phòng, chống HIV/AIDS, ma túy học đường; đảm bảo an toàn thực phẩm; cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em; xây dựng trường học nâng cao sức khỏe.

- Thực hiện tốt công tác BHYT bắt buộc đối với học sinh.

3.4. Kiện toàn, nâng cao năng lực hệ thống YTTH:

- Tham mưu với UBND huyện kiện toàn Ban chỉ đạo YTTH kịp thời khi có sự thay đổi; củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác YTTH của các địa phương và các cơ sở giáo dục; đặc biệt chú trọng bố trí đầy đủ cán bộ làm công tác YTTH trong các nhà trường.

- Xây dựng và thực hiện các chế độ, chính sách cho cán bộ YTTH.
- Tham mưu với Sở Y tế và Sở GD&ĐT tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ YTTH; Ban hành các hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về công tác YTTH.
- Chỉ đạo địa phương và các cơ sở giáo dục củng cố cơ sở vật chất, điều kiện học tập và chăm sóc y tế theo qui định.

3.5. Kiểm tra, giám sát, đánh giá về công tác YTTH

- Tăng cường phối hợp liên ngành Y tế - GD&ĐT, các cơ quan có liên quan trong việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác YTTH tại địa phương; giám sát điều kiện vệ sinh trong các cơ sở giáo dục.
- Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá, mẫu báo cáo, triển khai sử dụng phần mềm quản lý dữ liệu công tác YTTH, quản lý sức khỏe học sinh ở địa phương và các cơ sở giáo dục. Triển khai các nghiên cứu, đánh giá về điều kiện vệ sinh trường học, tình hình sức khỏe học sinh ở các cơ sở giáo dục và việc thực hiện công tác YTTH ở các địa phương để tham mưu đề xuất chính sách phù hợp.

3.6. Tăng cường công tác quản lý và tổ chức thực hiện

- Định kỳ hằng năm sơ kết, tổng kết, đánh giá, hoạch định phương hướng, phối hợp thực hiện công tác YTTH. Đề nghị các cấp có hình thức động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác YTTH.
- Tham mưu với UBND huyện phân công trách nhiệm cụ thể cho các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện phụ trách các nội dung liên quan đến công tác YTTH; chỉ đạo các phòng, ban chủ động đề xuất kế hoạch hằng năm và giai đoạn để thực hiện các chương trình, nội dung hoạt động về công tác YTTH đã được phân công.

3.7. Giải pháp về đảm bảo kinh phí thực hiện công tác YTTH

- Tham mưu UBND huyện đảm bảo kinh phí tổ chức thực hiện công tác YTTH tại địa phương; tranh thủ sự hỗ trợ của các cá nhân, tổ chức, các chương trình dự án và các nguồn vốn hợp pháp khác.
- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện thực hiện công tác BHYT cho học sinh; đảm bảo đầy đủ, kịp thời và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí trích chuyển từ kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu của BHYT học sinh để triển khai các hoạt động YTTH, chăm sóc sức khỏe ban đầu trong các cơ sở giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế

- Phối hợp Phòng GDĐT huyện tham mưu cho UBND huyện kiện toàn Ban chỉ đạo YTTH và xây dựng kế hoạch triển khai công tác YTTH trên địa bàn huyện.

- Chủ động phối hợp với Phòng GDĐT và Phòng Y tế huyện triển khai có hiệu quả các hoạt động YTTH trên địa bàn.

- Tổ chức tập huấn kiến thức chuyên môn về chăm sóc sức khỏe ban đầu và phổ biến Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT cho đội ngũ cán bộ YTTH.

- Phối hợp với nhà trường tổ chức khám sức khỏe đầu năm học cho học sinh theo qui định.

- Chỉ đạo Trạm Y tế xã, thị trấn hỗ trợ chuyên môn cho cán bộ y tế trường học trên địa bàn.

- Tổ chức đảm bảo công tác y tế phục vụ các kì thi.

- Thường xuyên tổng hợp tình hình hoạt động công tác YTTH trên địa bàn, báo cáo về Sở Y tế (qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hải Dương).

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với trung tâm Y tế huyện tham mưu cho UBND huyện kiện toàn Ban chỉ đạo y tế học đường và xây dựng kế hoạch, hỗ trợ các nguồn lực triển khai công tác YTTH trên địa bàn huyện.

- Chủ động phối hợp với trung tâm Y tế và Phòng y tế huyện triển khai có hiệu quả các hoạt động YTTH trên địa bàn.

- Tham gia điều tra yếu tố vệ sinh học đường; đánh giá thực trạng hành vi sức khỏe học sinh từ 11 đến 17 tuổi trên địa bàn. Phối hợp kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác YTTH tại các cơ sở giáo dục.

- Bố trí cán bộ theo dõi, chỉ đạo công tác YTTH, tổng hợp lưu trữ số liệu báo cáo định kì đột xuất theo qui định về Sở GDĐT và cơ quan y tế địa phương.

3. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện

- Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh (thành phần qui định tại Điều 12 Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT). Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai đầy đủ các nội dung về công tác YTTH, đạt các mục tiêu, chỉ tiêu trong kế hoạch liên ngành và các nhiệm vụ đột xuất khác của công tác YTTH.

- Đề xuất với cơ quan có thẩm quyền đảm bảo nhân lực thực hiện công tác YTTH. Đảm bảo cơ sở vật chất, thuốc, trang thiết bị để nhân viên YTTH thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện hoặc tham mưu với cơ quan có thẩm quyền thực hiện theo các tiêu chuẩn, qui chuẩn hiện hành trong việc qui hoạch, xây dựng, cải tạo, sửa chữa trường học, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng học tập, đồ chơi trẻ em...

- Báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động công tác YTTH của đơn vị về Phòng GDĐT và cơ quan y tế địa phương.

4. Trạm Y tế các xã, thị trấn

- Có trách nhiệm hỗ trợ chuyên môn cho cán bộ y tế trường học trên địa bàn hoặc kí hợp đồng với nhà trường khi không có nhân viên y tế chuyên trách để thực hiện chăm sóc sức khỏe học sinh theo qui định.

- Phối hợp với trung tâm Y tế thực hiện khám sức khỏe định kì cho học sinh; đánh giá công tác vệ sinh môi trường và công tác phòng chống dịch bệnh trong các nhà trường.

IV. NGUỒN KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong sự nghiệp Y tế, giáo dục và đào tạo hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Kinh phí hỗ trợ của Dự án nâng cao năng lực truyền thông và giám sát, đánh giá thực hiện chương trình Mục tiêu quốc gia về Y tế và các chương trình khác.

- Trích nguồn kinh phí khám chữa bệnh ban đầu của BHYT theo qui định hiện hành.

- Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo qui định của pháp luật và các nguồn thụ hợp pháp khác./.

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG PHÒNG**



Phạm Phú Tùng

**TRUNG TÂM Y TẾ
GIÁM ĐỐC**



Đặng Văn Nguyên

Nơi nhận:

- Sở Y tế; Sở GDĐT (để báo cáo)
- UBND huyện; (để báo cáo)
- Bảo hiểm XH huyện; (để phối hợp)
- Phòng Y tế; Trạm Y tế; (để thực hiện)
- Các trường MN, TH, THCS, THPT; (để thực hiện)
- Lưu VT, TTYT, PGDĐT.